

Số: 21/2021/QĐST-DS

Chơn Thành, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST- DS ngày 05 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn V, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp 4, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh Nguyễn P, sinh năm 1983

Chị Nguyễn K, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Tổ 8, KP. Trung Lợi, TT. C, Huyện T, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Sở tài nguyên và môi trường tỉnh B

Người đại diện Sở tài nguyên và môi trường tỉnh B

Anh Phạm N, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 8, Kp. Trung Lợi, TT.C, huyện T, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của anh P, chị K:

Ông Nguyễn A, sinh năm 1956

Địa chỉ: KP. 6, TT. C, huyện T, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của anh T:

Anh Đoàn I, sinh năm 1989

Địa chỉ: KP. Trung Lợi, TT. C, huyện T, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Thông nhất anh Nguyễn T giao phần đất tranh chấp là 263.4m² (trong đó có 12.4m² nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ Lê Duẩn) và 12.0m² đất nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ Lê Duẩn cho anh Nguyễn P, chị Nguyễn K quản lý sử dụng, các phần đất này nằm trong tổng diện tích đất 4250.7m², thuộc thửa đất số 290, tờ bản đồ số 13, giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất số CK813690, số vào sổ CS 03268 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 23/10/2018 cho ông Nguyễn T, đất tọa lạc tại khu phố Trung Lợi, TT. C, huyện T, tỉnh Bình Phước. Chiều dài phần đất này có cạnh: Phía Bắc dài 14.71m, 22.1m, 36.10m, 16.82m, 19.31m, 12.16m, 28.00m, 20.77m, 5.30m, 6.22m ; phía Đông dài 2.18; phía Nam dài 5.59m, 6.12m, 168,64m (có sơ đồ ngày 22/7/2021 kèm theo).

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quản lý đất đai để làm thủ tục điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng với phần đất mà các bên đã thỏa thuận.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn T phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002617 ngày 04/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành. Anh T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là 2.200.000 đồng. Anh Nguyễn P, chị Nguyễn K không phải chịu án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ung Thị Ngọc Thanh